TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP H NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 382/2018/ QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 12 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 36 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thụ lý số 376/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Anh Q** - Sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Số 12 ngõ G, phường B, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

* Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Ngọc H** - Sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Số 7 ngách 438/4 phố T, phường N, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Anh Nguyễn Anh Q và chị Nguyễn Ngọc H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 03 tháng 5 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường B, quận Hoàn Kiếm, thành phố H Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 30. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[1.1]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2].Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là Nguyễn Quỳnh C, sinh năm 2012.

Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, anh Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quỳnh C kể từ tháng 12/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3].Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh Q, chị H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

[4]. Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

[5]. Việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung giữa anh Nguyễn Anh Q và chị Nguyễn Ngọc H là có căn cứ, được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Anh Q** và chị **Nguyễn Ngọc H**.

II. Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là Nguyễn Quỳnh C, sinh năm 2012.

Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn anh Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quỳnh C kể từ tháng 12/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

III.Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh Q, chị H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

IV. Lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Anh Q tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí lệ phí Tòa án anh Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm ngày 23/10/2018, số biên lai AA/2016/0002652.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường B;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ